



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2019**

I. Kiến thức chung (tất cả các nhóm ngành xét tuyển)

1. Luật viên chức năm 2010.
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính Phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
3. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.
4. Chiến lược Bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn 2030.
5. *Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế*

II. Lĩnh vực nhóm ngành Bác sĩ hạng III

1. Chẩn đoán chuyên dạ
2. Băng huyết sau sinh
3. Nhiễm khuẩn hậu sản
4. Các tổn thương lạnh tính ở cổ tử cung
5. Khám và tư vấn thai tam cá nguyệt thứ I
6. Nuôi con bằng sữa mẹ
7. Viêm ruột thừa
8. Viêm phúc mạc
9. Chấn thương bụng kín
10. Bệnh sốt xuất huyết
11. Bệnh còi xương
12. Tiêm chủng
13. Bệnh tay chân miệng
14. Xử trí co giật ở trẻ em
15. Xử trí ngạt nước
16. Xử trí điện giật

17. Tăn huyết áp
18. Xuất huyết tiêu hóa trên
19. Con đau thắt ngực điển hình
20. Phân loại chất thải y tế
21. Các tai biến truyền máu
22. Bệnh đái tháo đường

Sách tham khảo: Hướng dẫn quốc gia sức khỏe sinh sản 2016

Bài giảng ngoại khoa

Bệnh học nội khoa tập 1,2

Bài giảng nhi khoa tập 1,2

III. Lĩnh vực nhóm ngành Bác sĩ dự phòng hạng III

1. Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.
2. Thông tư 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin sinh phẩm bắt buộc.
3. Quyết định 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của Bộ Y tế Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue.
4. Thông tư số 34/2018/TT-BYT, ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

IV. Lĩnh vực nhóm ngành Y sĩ hạng IV

1. Bệnh còi xương thiếu vitamin D
2. Hội chứng co giật (trẻ em)
3. Tiêm chủng mở rộng
4. Tiêu chảy cấp ở trẻ em
5. Bệnh sốt xuất huyết Dengue - Các biện pháp diệt lăng quăng
6. Bệnh tay chân miệng
7. Nuôi con bằng sữa mẹ
8. Tăng huyết áp
9. Bệnh đái tháo đường - Chế độ ăn cho bệnh nhân đái tháo đường
10. Ngạt nước

11. Ngộ độc thuốc trừ sâu
12. Hội chứng thiếu máu
13. Viêm ruột thừa cấp
14. Chẩn đoán – Quản lý thai
15. Thai ngoài tử cung
16. Sảy thai
17. Chăm sóc hậu phẫu: mổ lấy thai, viêm ruột thừa.

V. Lĩnh vực nhóm ngành Điều dưỡng hạng III

1. Tai biến mạch máu não

- Triệu chứng lâm sàng bệnh Tai biến mạch máu não
- Chăm sóc cho người bệnh Tai biến mạch máu não.

2. Suy tim

- Triệu chứng lâm sàng bệnh suy tim.
- Cách xây dựng chế độ ăn cho người bệnh suy tim.
- Chế độ dùng thuốc cho người bệnh suy tim.

3. Sốt xuất huyết

- Triệu chứng lâm sàng sốt xuất huyết
- Dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm
- Chăm sóc trẻ sốt xuất huyết

4. Đái tháo đường

- Nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ đái tháo đường
- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh đái tháo đường tupe II
- Chăm sóc: chế độ dinh dưỡng, dùng thuốc, giáo dục sức khỏe cho người bệnh đái tháo đường

6. Viêm ruột thừa

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh viêm ruột thừa
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh trước, sau mổ viêm ruột thừa

7. Tiêu chảy cấp ở trẻ em

- Các dấu hiệu mất nước và phân độ mất nước cho trẻ bị tiêu chảy cấp.
- Nội dung nhận định trẻ tiêu chảy cấp.
- Cách chăm sóc trẻ tiêu chảy không mất nước (phác đồ A)
- Cách pha, bảo quản, cho trẻ uống Oresol

8. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em

- Nội dung nhận định trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính
- Cách chăm sóc trẻ không viêm phổi (ho hoặc cảm lạnh)

9. Hội sức cấp cứu

Xử trí sóc phản vệ (Thông tư 51/2017-TT-BYT)

- Dấu hiệu nhận biết sóc phản vệ
- Cách xử trí sóc phản vệ

VI. Lĩnh vực nhóm ngành Điều dưỡng hạng IV

1. Tăng huyết áp

- Nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ gây bệnh tăng huyết áp.
- Triệu chứng lâm sàng bệnh tăng huyết áp.
- Chế độ dinh dưỡng, dùng thuốc cho người bệnh tăng huyết áp.

2. Suy tim

- Triệu chứng lâm sàng bệnh suy tim.
- Cách xây dựng chế độ ăn cho người bệnh suy tim.
- Chế độ dùng thuốc cho người bệnh suy tim.

3. Loét dạ dày tá tràng

- Triệu chứng lâm sàng bệnh loét dạ dày tá tràng.
- Chế độ dinh dưỡng và cách dùng thuốc cho người bệnh loét dạ dày tá tràng

4. Đái tháo đường

- Nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ đái tháo đường
- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh đái tháo đường tupe II
- Chăm sóc: chế độ dinh dưỡng, dùng thuốc, giáo dục sức khỏe cho người bệnh đái tháo đường

5. Viêm phúc mạc

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng viêm phúc mạc
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh trước, sau mổ viêm phúc mạc.

6. Viêm ruột thừa

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh viêm ruột thừa
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh trước, sau mổ viêm ruột thừa

7. Tiêu chảy cấp ở trẻ em

- Các dấu hiệu mất nước và phân độ mất nước cho trẻ bị tiêu chảy cấp.
- Nội dung nhận định trẻ tiêu chảy cấp.

- Cách chăm sóc trẻ tiêu chảy không mất nước (phác đồ A)
- Cách pha, bảo quản, cho trẻ uống Oresol

8. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em

- Nội dung nhận định trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính
- Cách chăm sóc trẻ không viêm phổi (ho hoặc cảm lạnh)

9. Sốt xuất huyết

- Triệu chứng lâm sàng sốt xuất huyết
- Dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm
- Chăm sóc trẻ sốt xuất huyết

10. Hồi sức cấp cứu

Xử trí sốc phản vệ (Thông tư 51/2017-TT-BYT)

- Dấu hiệu nhận biết sốc phản vệ
- Cách xử trí sốc phản vệ

11. Xuất huyết tiêu hóa

- Triệu chứng lâm sàng của xuất huyết tiêu hoá trên
- Các dấu hiệu cần theo dõi khi người bệnh xuất huyết mất máu vừa và nặng.

12. Kỹ thuật điều dưỡng

Dấu hiệu sinh tồn, tiêm thuốc, truyền dịch, thay băng, nuôi ăn qua sonde dạ dày, hút đàm, thở oxy:

- Mục đích, chỉ định, chống chỉ định, tai biến, theo dõi và xử trí tai biến.

VII. Lĩnh vực nhóm ngành Dược sĩ hạng III và Dược hạng IV

1/. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016

(Điều 2; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 18; Điều 106)

2/. Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược

(Điều 8; Điều 135; Điều 136)

3/. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế qui định chi tiết một số điều của Luật dược và NĐ 54/2017/NĐ-CP về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt

(Điều 4; Điều 7; Điều 8, Điều 18)

4/. Thông tư 07/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc không kê đơn



5/. Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

(Điều 4; Điều 5)

6/. Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Quy định tổ chức và hoạt động khoa dược bệnh viện.

(Điều 6; Điều 8; Điều 11; Điều 15, Điều 16, Điều 17)

7/. Thông tư số 31/2012/TT-BYT ngày 20/12/2012 của Bộ Y tế Hướng dẫn hoạt động dược lâm sàng trong bệnh viện.

(Điều 3; Điều 4; Điều 5)

8/. Quyết định số 1088/QĐ-BYT ngày 04/4/2013 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn hoạt động giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Phản ứng có hại của thuốc theo định nghĩa của Tổ chức Y tế thế giới
- Giám sát phản ứng có hại của thuốc (Mục I)

9/. Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 của Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện

(Điều 2; Điều 3; Điều 10; Điều 11)

10/. Điều kiện thực hành tốt bảo quản thuốc theo:

- Nguyên tắc thực hành tốt “GSP” (Phụ lục IV, ban hành kèm theo Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 Quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc)
- Nguyên tắc thực hành tốt “GPP” (Mục II- Phụ lục I- 1a, ban hành Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc).

VIII. Lĩnh vực nhóm ngành Kỹ thuật Y hạng IV

1. XÉT NGHIỆM:

- các tai nạn thường gặp trong phòng xét nghiệm.
- Những phương tiện cần thiết để sơ cứu trong phòng xét nghiệm(để trong tủ, không khoá)

- Biện pháp sơ cứu tai nạn do bỏng acid.
- Biện pháp sơ cứu tai nạn bỏng do kiềm.
- Biện pháp sơ cứu tai nạn bỏng do nhiệt.
- Cách sơ cứu những vết thương do mảnh vỡ.
- Biện pháp phòng ngừa tai nạn đối với lọ đựng thuốc thử.
- Biện pháp phòng ngừa tai nạn đối với khí đốt, các chất dễ cháy và các máy sử dụng điện, bếp điện.
- Phương pháp khử khuẩn bằng nhiệt ẩm.
- Phương pháp khử khuẩn bằng lọc.
- Phương pháp khử khuẩn bằng hoá học.
- Phương pháp khử khuẩn bằng lý học.
- Quy trình vận hành nồi hấp
- Cách bảo quản kính hiển vi.

2. X. QUANG:

- Những thuận lợi và bất lợi trong tráng phim tự động.
- Thời gian cần thiết giữa rửa phim bằng tay và rửa bằng máy.
- Nội quy an toàn phòng chụp X quang.

3. VẬT LÝ TRỊ LIỆU:

- Các tác dụng của xoa bóp.
- Mục đích và phương pháp phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị gãy xương sườn.
- Nguyên tắc chăm sóc và điều trị phục hồi cho bệnh nhân viêm phổi thùy

IX. Lĩnh vực nhóm ngành Hộ sinh hạng IV

1. CÁC DẤU HIỆU CHUYÊN DẠ - THEO DÕI VÀ CHĂM SÓC CHUYÊN DẠ
 - Cách theo dõi thai phụ trong quá trình chuyển dạ.
2. CHĂM SÓC THAI PHỤ SẴY THAI
 - Nội dung cần nhận định và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ sau sẩy thai tự nhiên.
 - Triệu chứng lâm sàng, tiên lượng và cách xử trí trong trường hợp sẩy thai sót nhau.

3. CHĂM SÓC THAI PHỤ DỌA VỠ VÀ VỠ TỬ CUNG
 - Triệu chứng lâm sàng dọa vỡ tử cung.
4. CHĂM SÓC THAI PHỤ TIỀN SẢN GIẬT
 - Các hình thái lâm sàng của tiền sản giật
5. CHĂM SÓC THAI NGHÉN
 - Chín bước khám thai chung.
6. CHĂM SÓC THAI PHỤ RAU TIỀN ĐẠO
 - Nội dung nhận định và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ bị rau tiền đạo khi chưa chuyển dạ.
7. CHĂM SÓC NHIỄM KHUẨN HẬU SẢN
 - Triệu chứng và cách điều trị nhiễm khuẩn tầng sinh môn, âm hộ, âm đạo.
8. CÁC BỆNH NHIỄM KHUẨN ĐƯỜNG SINH DỤC
 - Triệu chứng, xét nghiệm và cách điều trị viêm cổ tử cung và niệu đạo do Chlamydia trachomatis
9. CHĂM SÓC THAI PHỤ RAU BONG NON
 - Các thể lâm sàng nhau bong non.
10. TƯ VẤN SỨC KHỎE CHO SẢN PHỤ

X. Lĩnh vực nhóm ngành Y tế công cộng hạng III

1. Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.
2. Thông tư 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin sinh phẩm bắt buộc.
3. Quyết định 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của Bộ Y tế Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue.
4. Thông tư số 34/2018/TT-BYT, ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

XI. Lĩnh vực nhóm ngành Dân số viên hạng III và Dân số viên hạng IV

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.
- Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 (theo Quyết định số 2013/QĐ-TTg, ngày 14/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ)

- Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ, quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. (Xem MỤC 5. HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ DÂN SỐ)

- Thông tư số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp dân số. (Xem phần Dân số viên Hạng III và Hạng IV).

- Thông tư 05/2008/TT-BYT ngày 14/5/2008 của Bộ Y tế, Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Dân số - Kế hoạch hóa gia đình ở địa phương.

- Pháp lệnh số 06/2003/PL-UBTVQH11 ngày 09/01/2003 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Dân số.

XII. Lĩnh vực nhóm ngành Kỹ sư hạng III, chuyên viên, cán sự

1. Công tác tổ chức, hành chính, văn thư, lưu trữ:

a) Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

b) Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

d) Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

e) Thông tư 53/2017/TT-BYT quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ ngành y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

2. Công tác mua sắm, sửa chữa, quản trị, tài sản:

a) Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

a) Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

b) Nghị định 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

3. Vị trí công nghệ thông tin, quản lý mạng và các vị trí khác:

a) Luật Công nghệ thông tin số 66/2006/QH11 ngày 29/6/2016.

b) Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

c) Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

d) Quyết định số 4159/QĐ-BYT ngày 13/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đảm bảo an toàn thông tin điện tử tại các đơn vị trong Ngành Y tế.

XIII. Lĩnh vực nhóm ngành Kế toán viên hạng III và Kế toán viên hạng IV

1. LUẬT KẾ TOÁN (Luật số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015)

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

(1 đến 10)

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

(1. 2. 3. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18)

Điều 4. Nhiệm vụ kế toán

(1. 2. 3. 4)

Điều 5. Yêu cầu kế toán

(1. 2. 3. 4.5.6)

Điều 6. Nguyên tắc kế toán

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7.

Điều 7. Chuẩn mực kế toán và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán

1. 2. 3.

Điều 8. Đối tượng kế toán

1. a) b) c) d) đ) e) g) h) i)

Điều 13. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15.

Chương II. NỘI DUNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN

Mục 1. CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

Điều 16. Nội dung chứng từ kế toán

1. 2.

Điều 18. Lập và lưu trữ chứng từ kế toán

(1.2.3.4.5.6)

Điều 19. Ký chứng từ kế toán

(1. 2.3.4)

Điều 20. Hóa đơn

1. 2.

Mục 2. TÀI KHOẢN KẾ TOÁN VÀ SỔ KẾ TOÁN

Điều 22. Tài khoản kế toán và hệ thống tài khoản kế toán

1. 2.

Điều 24. Sổ kế toán

1. 2. 3. 4. 5.

Mục 5. KIỂM KÊ TÀI SẢN, BẢO QUẢN, LƯU TRỮ TÀI LIỆU KẾ TOÁN

Điều 51. Tiêu chuẩn, quyền và trách nhiệm của người làm kế toán

(1. 2.3)

Điều 52. Những người không được làm kế toán

(1.2.3.4)

2. LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (Luật số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2.

Đối tượng áp dụng:

Điều 3. Áp dụng pháp luật

(1)

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

(9,10,11,12,13,14 và 16)

Điều 6. Hệ thống ngân sách nhà nước

(1 và 2)

Điều 13. Kế toán, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước

(1, 2,3 và 4)

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ TRÁCH
NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VỀ NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC

Điều 32. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị dự toán ngân sách
(1 đến 7)

Điều 34. Quyền hạn, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan
đến ngân sách nhà nước
(1 , 2,3, và 4)

Chương V
CHẤP HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 49. Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước
(1,2,3)

Điều 61. Quản lý, sử dụng ngân sách của đơn vị sử dụng ngân sách
(1 và 2)

Chương VI
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 63. Kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước
(1. 2.3)

Điều 64. Xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm
(1. 2.3, 4 và 5))

Điều 65. Yêu cầu quyết toán ngân sách nhà nước
(1 đến 8)

Điều 66. Duyệt quyết toán ngân sách nhà nước
(1,2,3,4,5)

Điều 67. Thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước
(1 ,2,3,4,5,6)